

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁP MƯỜI
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2018/HS-ST

Ngày: 27-9-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Dũng**

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông **Đào Văn Hiến**

2- Ông **Mai Văn Thanh**

- Thư ký phiên tòa:

Bà Phạm Thị Thi – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười tham gia phiên tòa:

Ông Trần Văn Nguyên – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2018, tại khu vực chợ Đường Thét thuộc xã Mỹ Quý, huyện Tháp Mười, mở phiên tòa lưu động xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2018/TLST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Hoài H**, sinh năm 1984; Nơi cư trú: Ấp TH, xã TTT, thành phố CL, Đồng Tháp; nghề nghiệp không; trình độ văn hóa 01/12; dân tộc kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Lương Văn K và bà Lê Thị N; vợ, con chưa có; có 01 tiền sự (Ngày 19/02/2016, bị Tòa án thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở giáo dục bắt buộc, thời hạn 18 tháng, về hành vi “*Gây rối trật tự công cộng*”, chấp hành xong ngày 30/4/2017); tiền án không; nhân thân: Ngày 19/8/2004, bị Tòa án huyện Đồng Phú, Bình Phước xử phạt 03 tháng 13 ngày tù, về tội “*Trộm cắp tài sản*”; ngày 06/7/2010, bị Tòa án thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp xử phạt 04 năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, chấp hành xong ngày 19/10/2013; tạm giữ ngày 19/4/2018; tạm giam ngày 28/4/2018; bị cáo còn tạm giam và có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại:*

1. **Phạm Kim T**

- sinh năm: 1982. (có mặt)

Địa chỉ: Ấp 6, xã PT, huyện CL, Đồng Tháp.

2. **Nguyễn Ngọc G** - sinh năm: 1985. (có mặt)

Địa chỉ: Ấp 4, xã BS, huyện CL, Đồng Tháp.

3. **Trần Hoài TA** - sinh năm: 1982. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 37, khóm D, phường A, thành phố CL, Đồng Tháp.

** Người làm chứng:*

1. **Trần Hoài I** - sinh năm: 1956. (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 37, khóm D, phường A, thành phố CL, Đồng Tháp.

2. **Đặng Hữu T1** - sinh năm: 1994. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 2, xã MT, thành phố CL, Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lương Hoài H bị Viện kiểm sát huyện Tháp Mười truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Anh Phạm Kim T hiện đang sinh sống tại huyện CL, Đồng Tháp, anh có căn nhà cấp 4 ở ấp Mỹ Tây 2, xã Mỹ Quý, huyện Tháp Mười, từ thời gian khoảng tháng 7/2017 đến cuối năm 2017, do không người trông coi nên thường xuyên đóng cửa. Trong thời gian đóng cửa, nhà anh T có để một số vật dụng sinh hoạt gia đình và một 01 dàn máy tính để bàn không nhớ nhãn hiệu (gồm: 01 đầu Cpu, 01 màn hình, 01 bàn phím, 01 con chuột, 02 cái loa). Cũng trong thời gian này, do quen biết với anh Nguyễn Ngọc G nên anh T cho anh G sử dụng phần không gian nhà trước làm nơi đậu xe ô tô tải biển số 66C-074.46 và ổ khóa cửa trước anh T cất giữ một chìa, một chìa anh T đưa anh G cất giữ để sử dụng mở khóa khi ra vào nhà. Khoảng 19 giờ ngày 15/10/2017, anh G điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 66C-074.46 đến đậu trong nhà, trên xe có để 01 valy bên trong có 01 laptop hiệu Asus và 02 micro hiệu Sught urs 9, khi ra về anh G khóa cửa trước như thường ngày. Đến khoảng 08 giờ ngày 16/10/2017, anh G đến lấy xe ô tô đi chở đồ thì phát hiện cửa nhà bị kẻ trộm cạy phá hỏng khoen cửa, anh G gọi điện thoại báo cho anh T biết sự việc, anh T trình báo Cơ quan Công an điều tra làm rõ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Hiện trường là ngôi nhà cấp 4 ở ấp Mỹ Tây 2, xã Mỹ Quý, huyện Tháp Mười, cửa trước là cửa kéo (đài loan) trong trạng thái khép hờ, 02 ổ khóa vẫn khóa, 02 khoen cửa bên trái bị cắt đứt; xe ô tô tải biển kiểm soát 66C-074.46 bị cạy kính chắn gió, cửa xe bên trái ca bin (chỗ tài xế lái xe); thu giữ được 06 dấu vết đường vân trên cửa kính chắn gió phía trước và cửa kính chắn gió bên trái xe ô tô nghi của đối tượng được đánh số ký hiệu từ 2.1 đến 2.6. Tài sản của anh T để trong phòng bếp bị mất gồm 01 dàn máy tính để bàn không nhớ nhãn hiệu (gồm: 01 đầu Cpu, 01 màn hình, 01 bàn

phím, 01 con chuột, 02 cái loa). Tài sản của anh G bị mất trộm 01 valy bên trong có 01 laptop hiệu Asus và 02 micro hiệu Sught urs 9.

Kết quả trưng cầu giám định dấu đường vân thu giữ được tại hiện trường là trùng khớp với dấu vân tay Lượng Hoài H, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tháp Mười khởi tố vụ án, khởi tố bị can, vào ngày 28/02/2018 ra quyết định truy nã đối với H, đến ngày 19/4/2018, H bị bắt. Quá trình điều tra, H không thừa nhận việc lấy trộm tài sản của anh Nguyễn Ngọc G và anh Phạm Kim T, H chỉ thừa nhận vụ lấy trộm tài sản ngày 09/12/2017, tại thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp, cụ thể như sau:

Hận có mối quan hệ là bà con bạn dì ruột với Đặng Hữu T1, khoảng 01 giờ ngày 09/12/2017, H uống nước cùng H1 ở gần Siêu thị thành phố Cao Lãnh, H1 rủ H đi trộm cắp tài sản H đồng ý, H1 điều khiển xe mô tô hiệu Future màu đỏ không nhớ biển kiểm soát, xe này H1 mượn của người bạn tên Trường chở H đến nhà ông Trần Hoài I (địa chỉ số 606, đường Trần Hưng Đạo, tổ 37, khóm D, phường A, thành phố CL) phát hiện nhà khóa cửa ngoài, T1 dừng xe ngoài đường kêu H giữ xe và cảnh giới, còn T1 sử dụng kim cộng lực đem theo sẵn cắt khoen cửa vào trong nhà lấy trộm một xe mô tô hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát 66P1-001.45 (bên trong cốp xe có 01 giấy phép lái xe hạng A1, C và một giấy đăng ký xe biển số 66P1.001.45 tên Trần Hoài TA; 01 giấy phép lái xe hạng A1 và 01 giấy chứng minh nhân dân tên Bạch Thị Mỹ Duyên) của anh Trần Hoài TA là con của ông I. T1 điều khiển xe biển kiểm soát 66P1-001.45, còn H điều khiển xe Future chạy về nhà H ở ấp 2, xã MT, thành phố CL cất giấu và T1 tháo biển kiểm soát 66P1-001.45 ném bỏ. Do bị nghi vấn Cơ quan Công an thành phố Cao Lãnh mời H và T1 làm việc nên H phát hiện xe lấy trộm được của TA là bạn của H, nên đến ngày 26/12/2017, H đem xe đến dựng ngoài quốc lộ 30 thuộc tổ 4, khóm 1, phường 1, thành phố Cao Lãnh thì anh Phan Văn S là dân địa phương phát hiện trình báo Công an phường 11, thành phố Cao Lãnh tiến hành thu giữ xe trao trả cho anh TA. Biển kiểm soát xe 66P1-001.45 không tìm được. Xe mô tô hiệu Future sử dụng làm phương tiện đi thực hiện hành vi trộm tài sản, H khai nhận do điều khiển vi phạm giao thông bị Cơ quan Công an giao thông tạm giữ, nhưng kết quả xác minh không tìm được Cơ quan thu giữ xe này. Riêng T1 không thừa nhận thực hiện hành vi trộm xe cùng với H.

Ngoài ra, H còn khai nhận: Khoảng tháng 12/2017, H cùng với T1 lấy trộm một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đỏ-đen trên địa bàn xã Tịnh Thới, thành phố Cao Lãnh, T1 đem xe đi bán lấy tiền, nhưng T1 không thừa nhận, kết quả xác minh trên địa bàn xã Tịnh Thới không có ai trình báo bị mất trộm xe như trên.

Trước khi H bị Công an xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, Bình Phước bắt theo lệnh truy nã thì H còn lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Samsung, và 01 bao hạt điều khoảng 50kg của người dân ở huyện Đồng Phú, Bình Phước. Hiện nay Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tháp Mười có công văn yêu cầu Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Phú phối hợp điều tra nhưng chưa có kết quả trả lời.

Kết quả giám định 06 dấu vết đường vân thu giữ được: Thông báo kết quả tra cứu dấu vết vân tay hiện trường, số 143/TB-PV27 ngày 24/10/2017 Phòng PV27 Công an tỉnh Đồng Tháp. Qua tra cứu trên Hệ thống nhận dạng vân tay tự động (VAFIS) và tăng thư nghiệp vụ Phòng PV27 quản lý, xác định: dấu ký hiệu số 2 và số 5 lần lượt đồng nhất với đường vân ngón nhẫn và ngón út bàn tay trái là của Lương Hoài H; Kết luận giám định số 28/KL-KTHS ngày 15/01/2018 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận về đối tượng giám định: 05 dấu vết đường vân ký hiệu A2 đến A6 với dấu vân tay in trên ô ngón út trái, giữa trái, nhẫn trái và cái trái chỉ bản mẫu so sánh ký hiệu M do cùng một người in ra; dấu vết đường vân ký hiệu A1 với dấu vân tay in trên chỉ bản mẫu so sánh ký hiệu M không phải do cùng một người in ra; hoàn lại 06 ảnh dấu vết đường vân ký hiệu A1 đến A6 và chỉ bản ghi ký hiệu M; Kết luận số 270/KL-KTHS ngày 26/4/2018 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận giám định: 05 dấu vết vân tay ký hiệu A2 đến A6 với dấu vân tay in trên ô ngón út trái, giữa trái, nhẫn trái và cái trái Chỉ bản mẫu so sánh ký hiệu M do cùng một người in ra; dấu vết vân tay ký hiệu A1 với dấu vân tay in trên chỉ bản mẫu so sánh ký hiệu M không phải do cùng một người in ra; hoàn lại 06 ảnh dấu vết vân tay ký hiệu A1 đến A6 và chỉ bản ghi ký hiệu M.

Bản kết luận giám định số 87 ngày 07/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tháp Mười kết luận: 01 dàn máy tính gồm (màn hình, đầu Cpu, bàn phím, con chuột, 02 cái loa) có giá trị 4.560.000 đồng; 01 laptop hiệu Asus có giá trị 4.550.000 đồng; 02 cái micro hiệu Sught urs 9 có giá trị 1.500.000 đồng. Tổng cộng là 10.610.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 08/KL-ĐGTS ngày 15/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Honda Ariblade, màu đen, không biển số, số máy 27E-0547332, số khung AY526732 có giá trị 16.000.000 đồng.

Đối với hành vi trộm 01 điện thoại di động hiệu Samsung và 01 bao hạt điều khoảng 50kg của người dân ở huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước, do Công an huyện Đồng Phú không có công văn trả lời, nên không xác định được bị hại, cũng như định lượng tài sản nên tách ra khỏi vụ án này không xem xét xử lý.

Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại Phạm Kim T yêu cầu bị cáo H bồi thường tổng giá trị tài sản bị mất là 4.000.000 đồng và không yêu cầu gì thêm.

Người bị hại Nguyễn Ngọc G yêu cầu bị cáo H cầu bồi thường tổng giá trị tài sản bị mất là 4.500.000 đồng và không yêu cầu gì thêm.

Người bị hại Trần Hoài TA không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Bản Cáo trạng số 28/CT-VKSTM ngày 07 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát huyện Tháp Mười, đã truy tố bị cáo Lương Hoài H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Vị đại diện Viện kiểm sát huyện Tháp Mười thực hiện quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết tội đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về tội danh: Căn cứ Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương Hoài H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

+ Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: Bị cáo Lương Hoài H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử:

Buộc bị cáo H bồi thường cho người bị hại Phạm Kim T giá trị tài sản bị mất trộm là 4.000.000 đồng; người bị hại Nguyễn Ngọc G tổng giá trị tài sản bị mất trộm là 4.500.000 đồng.

- Bị cáo H khai: Bị cáo chỉ thừa nhận hành vi lấy trộm xe mô tô biển kiểm soát 66P1- 001.45 của anh Trần Hoài TA vào ngày 09/12/2017. Bị cáo không thừa nhận hành vi lấy trộm tài sản của anh Phạm Kim T và anh Nguyễn Ngọc G ở ấp Mỹ Tây 2, xã Mỹ Quý, huyện Tháp Mười.

- Người bị hại T khai: Ngày 16/10/2017, anh bị mất tài sản là 01 dàn máy vi tính gồm CPU, chuột, bàn phím, loa, màn hình). Anh yêu cầu bị cáo bồi thường trị giá tài sản bị mất trộm là 4.000.000 đồng và yêu cầu Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo theo quy định pháp luật.

- Người bị hại G khai: Ngày 16/10/2017, anh bị mất một máy laptop và 02 micro. Anh yêu cầu bị cáo bồi thường trị giá tài sản bị mất trộm là 4.500.000 đồng và yêu cầu Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tháp Mười, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Tháp Mười, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện

điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo H khai nhận: Ngày 09/12/2017, lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của anh TA, bị cáo lén lút lấy trộm 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát 66P1-001.45 (bên trong cốp xe có 01 giấy phép lái xe hạng A1, C và một giấy đăng ký xe biển kiểm soát 66P1.001.45 tên Trần Hoài TA; 01 giấy phép lái xe hạng A1 và 01 giấy chứng minh nhân dân tên Bạch Thị Mỹ Duyên), trị giá là 16.000.000 đồng (theo Bản Kết luận định giá tài sản số 08/KL-ĐGTS ngày 15/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự).

[3] Mặc dù, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo H không thừa nhận hành vi lấy trộm tài sản của anh T, anh G, nhưng qua công tác khám nghiệm hiện trường, Công an huyện Tháp Mười đã thu giữ các dấu vân tay để lại hiện trường và căn cứ Kết quả giám định dấu vân tay của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập đầy đủ trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy, có đủ căn cứ chứng minh bị cáo H là người đã lấy trộm 01 dàn máy vi tính của anh T và lấy trộm 01 laptop hiệu Asus và 02 micro hiệu Sught urs 9 của anh G, trị giá 10.610.000 đồng (theo Bản Kết luận định giá tài sản số 87 ngày 07/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tháp Mười).

Như vậy, tổng trị giá tài sản mà bị cáo lấy trộm là 26.610.000 đồng.

[4] Do đó, Viện kiểm sát huyện Tháp Mười truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 như sau:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

- a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;
- b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;
- c) Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội;
- d) Tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình họ;
- đ) Tài sản là di vật, cổ vật.”

[5] Xét, bị cáo H là người đã thành niên, nhưng không biết chí thú làm ăn để tạo ra của cải vật chất lo cho bản thân, giúp ích cho xã hội. Vì muốn có tiền tiêu xài mà không phải bỏ công sức lao động vất vả, bị cáo đã 02 lần lén lút lấy trộm tài sản của người khác. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo còn quanh co chối tội và thiếu tôn trọng pháp luật, bị cáo chỉ

thừa nhận một phần hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Áp dụng tình tiết “*Phạm tội nhiều lần*”, để tăng nặng hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết xem xét bị cáo có một nhân thân xấu (Ngày 19/8/2004, bị Tòa án huyện Đồng Phú, Bình Phước xử phạt 03 tháng 13 ngày tù, về tội “*Trộm cắp tài sản*”; ngày 06/7/2010, bị Tòa án thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp xử phạt 04 năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”) và bị cáo có 01 tiền sự (Ngày 19/02/2016, bị Tòa án thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở giáo dục bắt buộc, thời hạn 18 tháng, về hành vi “*Gây rối trật tự công cộng*”). Bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[7] Hành vi của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, chẳng những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

[8] Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử lưu động tại phiên tòa hôm nay là cần thiết, cần cách ly bị cáo một thời gian, để bị cáo có điều kiện học tập, cải tạo trở thành công dân tốt và sống có ích cho xã hội. Đồng thời, góp phần phòng ngừa trong toàn xã hội.

[9] Về trách nhiệm dân sự:

- Tại phiên tòa, người bị hại Phạm Kim T yêu cầu bị cáo H bồi thường tổng trị giá tài sản bị mất là 4.000.000 đồng; người bị hại Nguyễn Ngọc G yêu cầu bị cáo H bồi thường tổng trị giá tài sản bị mất là 4.500.000 đồng.

- Người bị hại Trần Hoài TA không yêu cầu bồi thường, nên không xem xét.

Xét, yêu cầu bồi thường của anh T và anh G là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Đối với hành vi trộm 01 điện thoại di động hiệu Samsung và 01 bao hạt điều khoảng 50kg của người dân ở huyện Đồng Phú, Bình Phước, do Công an huyện Đồng Phú không có công văn trả lời, nên không xác định được bị hại, cũng như định lượng tài sản, nên tách ra khỏi vụ án này.

[11] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

[12] Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/- Tuyên bố: Bị cáo Lương Hoài H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2/- Xử phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: Bị cáo Lương Hoài H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 19/4/2018.

3/- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 357 và Điều 589 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Lương Hoài H bồi thường cho người bị hại Phạm Kim T tổng trị giá tài sản bị mất là 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) và bồi thường cho người bị hại Nguyễn Ngọc G tổng trị giá tài sản bị mất là 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án mà bên phải thi hành án chưa thi hành án xong số tiền trên, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi bằng 50%/mức lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án đến khi thi hành án xong.

4/- Về án phí: Áp dụng Điều 23, 26 và Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lương Hoài H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 425.000 đồng (bốn trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng, người bị hại Trần Hoài TA vắng mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án tại nơi cư trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS Tỉnh, Huyện;
- Tòa án Tỉnh;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Nhà tạm giữ Công an Huyện;
- Chi cục THADS Huyện;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu: HSYA, VP, (Thi).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Dũng